

Số: /QĐ-SXD

Đồng Nai, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc cấp Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho 11 cá nhân**  
**Đợt 17/2024**

**GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ các Biên bản số 146; 147; 148; 149; 150; 151; 152; 153; 154; 155; 156/BB-HĐXCCCHN ngày 26/04/2024 của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng về tổng hợp kết quả đánh giá năng lực hành nghề hoạt động xây dựng;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chất lượng xây dựng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho 11 cá nhân theo danh sách đính kèm.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng Sở Xây dựng, Chủ tịch Hội đồng xét cấp Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, Trưởng phòng Quản lý chất lượng xây dựng và các cá nhân có tên trong danh sách được Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Ban Giám đốc;
- Bộ phận CNTT VPS (Đăng tải trên Website của Sở tại Mục CCHNHĐXD);
- Lưu: VT, QLCLXD. Kiên

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Minh Hoàng**

**DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**  
(Kèm theo Quyết định số:                   /QĐ-SXD ngày                   /                   /2024 của Sở Xây dựng Đồng Nai)

| ST<br>T | Họ và tên           | Năm sinh   | Số CMND/hộ<br>chiếu/thẻ | Ngày cấp   | Nơi cấp                  | Quốc<br>tịch | Địa chỉ<br>thường trú                    | Cơ sở<br>đào tạo                             | Hệ<br>đào<br>tạo | Trình độ<br>chuyên môn                | Lĩnh vực cấp                                                                            | Hạng |
|---------|---------------------|------------|-------------------------|------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 1       | Ngô Thanh<br>Đồng   | 01/01/1987 | 042087022834            | 14/01/2022 | Cục<br>CSQLHC<br>về TTXH | Việt<br>Nam  | Vĩnh Cửu,<br>Đồng Nai                    | Cao<br>Đẳng<br>GTVT<br>III                   | Chính<br>quy     | CĐ XD Cầu<br>đường                    | Thiết kế xây dựng công trình Giao<br>thông: Đường bộ                                    | III  |
|         |                     |            |                         |            |                          |              |                                          |                                              |                  |                                       | Quản lý dự án đầu tư xây dựng<br>công trình Dân dụng- Công<br>nghiệp - Hạ tầng kỹ thuật | III  |
|         |                     |            |                         |            |                          |              |                                          |                                              |                  |                                       | Quản lý dự án đầu tư xây dựng<br>công trình Giao thông                                  | III  |
|         |                     |            |                         |            |                          |              |                                          |                                              |                  |                                       | Quản lý dự án đầu tư xây dựng<br>công trình Phục vụ NN&PTNT:<br>Thủy lợi                | III  |
|         |                     |            |                         |            |                          |              |                                          |                                              |                  |                                       | Định giá xây dựng                                                                       | III  |
| 2       | Nguyễn Đức<br>Hòa   | 15/03/1984 | 074084004961            | 10/05/2021 | Cục<br>CSQLHC<br>về TTXH | Việt<br>Nam  | Thị xã Tân<br>Uyên, Bình<br>Dương        | Đại học<br>Lạc<br>Hồng                       | Chính<br>quy     | KS XD<br>DD&CN                        | Thiết kế kết cấu công trình Dân<br>dụng, Công nghiệp                                    | II   |
|         |                     |            |                         |            |                          |              |                                          |                                              |                  |                                       | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình Dân dụng - Công nghiệp và<br>Hạ tầng kỹ thuật  | II   |
| 3       | Nguyễn Bá<br>Hiền   | 02/02/1980 | 040080024860            | 19/08/2022 | Cục<br>CSQLHC<br>về TTXH | Việt<br>Nam  | Biên Hoà,<br>Đồng Nai                    | Đại học<br>Lạc<br>Hồng                       | Chính<br>quy     | KS XD<br>DD&CN                        | Thiết kế kết cấu công trình                                                             | III  |
|         |                     |            |                         |            |                          |              |                                          |                                              |                  |                                       | Quản lý dự án đầu tư xây dựng<br>công trình Dân dụng- Công<br>nghiệp - Hạ tầng kỹ thuật | III  |
| 4       | Nguyễn Mạnh<br>Tuấn | 28/03/1993 | 038093038626            | 28/12/2021 | Cục<br>CSQLHC<br>về TTXH | Việt<br>Nam  | Huyện<br>Triệu Sơn,<br>Tỉnh Thanh<br>Hóa | Đại học<br>Xây<br>dựng                       | Chính<br>quy     | KS Kỹ thuật<br>CTXD                   | Thiết kế kết cấu công trình Dân<br>dụng                                                 | II   |
|         |                     |            |                         |            |                          |              |                                          |                                              |                  |                                       | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình Dân dụng - Công nghiệp và<br>Hạ tầng kỹ thuật  | II   |
| 5       | Bùi Xuân Lãm        | 15/01/1973 | 001073035323            | 16/08/2021 | Cục<br>CSQLHC<br>về TTXH | Việt<br>Nam  | Long<br>Thành,<br>Đồng Nai               | Đại học<br>Sư phạm<br>Kỹ thuật<br>TP.<br>HCM | Tại<br>chức      | KS Điện khí hóa<br>& Cung cấp<br>điện | Giám sát công tác lắp đặt thiết bị<br>(cơ- điện) vào công trình                         | III  |
|         |                     |            |                         |            |                          |              |                                          |                                              |                  |                                       | Quản lý dự án đầu tư xây dựng<br>công trình Dân dụng- Công<br>nghiệp - Hạ tầng kỹ thuật | III  |

| ST<br>T | Họ và tên              | Năm sinh   | Số CMND/hộ<br>chiếu/thẻ | Ngày cấp   | Nơi cấp                  | Quốc<br>tịch | Địa chỉ<br>thường trú         | Cơ sở<br>đào tạo                               | Hệ<br>đào<br>tạo         | Trình độ<br>chuyên môn | Lĩnh vực cấp                                                                           | Hạng |
|---------|------------------------|------------|-------------------------|------------|--------------------------|--------------|-------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 6       | Bùi Đức An             | 05/04/1989 | 040089007817            | 11/10/2022 | Cục<br>CSQLHC<br>về TTXH | Việt<br>Nam  | Vĩnh Cửu,<br>Đồng Nai         | Đại học<br>GTVT                                | Chính<br>quy             | KS KTXD<br>CTGT        | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình Dân dụng - Công nghiệp và<br>Hạ tầng kỹ thuật | III  |
|         |                        |            |                         |            |                          |              |                               |                                                |                          |                        | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình Giao thông: Đường bộ                          | III  |
| 7       | Trương Thị Hoa         | 28/03/1993 | 040193010798            | 03/02/2023 | Cục<br>CSQLHC<br>về TTXH | Việt<br>Nam  | Yên<br>Thành,<br>Nghệ An.     | Đại học<br>Bách<br>Khoa-<br>Đại học<br>Đà Nẵng | Chính<br>quy             | KS Kinh tế<br>XD&QLDA  | Định giá xây dựng                                                                      | III  |
| 8       | Lê Thị Thu             | 15/02/1991 | 038191024170            | 22/09/2021 | Cục<br>CSQLHC<br>về TTXH | Việt<br>Nam  | Biên Hoà,<br>Đồng Nai         | Đại học<br>GTVT                                | Chính<br>quy             | KS Kinh tế XD          | Định giá xây dựng                                                                      | II   |
| 9       | Nguyễn Anh<br>Tuấn     | 02/12/1974 | 042074016413            | 20/08/2021 | Cục<br>CSQLHC<br>về TTXH | Việt<br>Nam  | Biên Hoà,<br>Đồng Nai         | Đại học<br>Điện Lực                            | Vừa<br>làm<br>vừa<br>học | KS hệ thống<br>điện    | Giám sát công tác lắp đặt thiết bị<br>(cơ- điện) vào công trình                        | III  |
| 10      | Phan Văn Hy            | 20/04/1998 | 075098006842            | 25/03/2022 | Cục<br>CSQLHC<br>về TTXH | Việt<br>Nam  | Xuân Lộc,<br>tỉnh Đồng<br>Nai | Đại học<br>GTVT                                | Chính<br>quy             | KS KTXDCT<br>GT        | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình Giao thông                                    | III  |
| 11      | Đào Đoàn Quốc<br>Thịnh | 23/01/1998 | 075098018571            | 12/08/2021 | Cục<br>CSQLHC<br>về TTXH | Việt<br>Nam  | Xuân Lộc,<br>tỉnh Đồng<br>Nai | Đại học<br>GTVT                                | Chính<br>quy             | KS KTXDCT<br>GT        | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình Giao thông: Đường bộ                          | III  |